

# “BẢN YÊU SÁCH CỦA NHÂN DÂN AN NAM” ở phương Tây

SÁCH PHƯƠNG TÂY GẦN ĐÂY ĐÃ KHÔNG CÒN CHỈ PHÂN TÍCH VÌ SAO HỒ CHÍ MINH LẠI TIẾN CÔNG "HÒA BÌNH" VÀO CUNG ĐIỆN VERSAILLES NĂM 1919, MÀ CÒN ĐO "BIÊN ĐỘ" TIẾNG VỌNG XUYÊN THẾ KỶ CỦA BẢN YÊU SÁCH CỦA NHÂN DÂN AN NAM TỚI HÔM NAY VẪN LÀ HỒI CHUÔNG CẢNH TÌNH NHỮNG THẾ LỰC BỊ Û TAI MỜ MẮT BỞI NHỮNG THAM VỌNG BÁ QUYỀN, BẤT CHẤP NGUYÊN VỌNG HÒA BÌNH ĐỘC LẬP CỦA CÁC DÂN TỘC KHÁC.

## Paris 1917

Năm 1917, đầu não mật vụ Pháp hẳn mừng rỡ nhận thấy Nguyễn Tất Thành – đối tượng họ đang phải nhờ các Sherlock Holmes của Bộ Nội vụ Anh không rời mắt "để ý", đang dịch chuyển về thành Paris. Người "tuổi trẻ chí cao" này từng gửi những vần thơ "chọc trời khuấy nước", mà phòng nhì Pháp đã nhanh tay chặn được, trước khi những bức thư như những phát đạn bắn thẳng vào chủ nghĩa thực dân, đến tay các nhà cách mạng như Phan Châu Trinh.

Lý do Nguyễn Tất Thành bị hút về "hang hùm" của các mật thám Gia-ve khét tiếng, được tác giả William Duiker kiến giải trong *Hồ Chí Minh: một cuộc đời* (*Hồ Chí Minh – A Life*): "Thủ đô nước Pháp thời đó hoàn toàn có thể xem vừa là tâm điểm của vòng xoáy chính trị thế giới, vừa là rốn của không gian văn hóa

phương Tây. Nhiều trong số các chính khách nổi tiếng nhất của cuối thế kỷ XIX từng sống và hoạt động ở Paris. Luông sát khí của cuộc thế chiến vừa qua đã hun đúc nên những thang bậc mới của cuộc chiến tư tưởng ngôn luận chống lại hệ thống tư bản chủ nghĩa. Dọc theo hữu ngạn của sông Seine, trí thức, sinh viên Pháp và hải ngoại tụ tập trong các tiệm cà phê và quán ăn, thảo luận chính trị và mưu đồ các cuộc cách mạng. Trong số ấy cũng len lỏi những kẻ được cơ quan mật vụ bí mật tuyển dụng để do thám đồng nghiệp và bằm báo về những âm mưu lật đổ".

Nhiều thập kỷ sau, người sáng lập "Câu lạc bộ Ngoại ô" Léo Poldès kể với nhà văn Mỹ Stanley Karnow về Nguyễn Tất Thành thời ấy: "Có một thoáng Chaplin ở con người này, vừa râu rầu, vừa ngô ngố". Lần đầu gặp Nguyễn, Poldès đã bị choáng ngợp bởi đôi

mắt sáng ngời và sự quan tâm mãnh liệt tới mọi sự của Nguyễn Tất Thành. Chàng trai này đã nhanh chóng vượt sự e dè, tham gia thảo luận tích cực vào hàng tuần của câu lạc bộ... Rồi Nguyễn bắt đầu giao du với nhiều lãnh tụ của phe cấp tiến và giới trí thức Paris như nhà văn, đảng viên Xã hội Paul Louis, nhà hoạt động xã hội nổi tiếng Jacques Doriot, văn sĩ cánh tả Henri Barbusse...".

William Duiker viết tiếp: "Cộng đồng người Việt ở Pháp lúc đó khoảng 5 vạn người, đa phần là công nhân và binh lính. Bom đạn và chiến phí nặng nề đã dạy cho người lính Việt biết tham gia binh biến và tuyên truyền phản chiến, còn người thợ tìm đến với công hội. Phan Văn Trường và Phan Châu Trinh, hai chí sĩ từng bị người Pháp giam cầm, tới lúc này đã lập ra một tổ chức gọi là "Hội đồng thân ái" khoảng hai chục hội viên, với vài hoạt động

lèo tèo... Trước khi Nguyễn Tất Thành gia nhập cộng đồng người Việt ở đây, đã không có nhiều nỗ lực khai phá con đường đi tới độc lập, cho dù ý thức dân tộc khá cao ngay cả trong số học sinh, sinh viên trẻ xuất phát từ tầng lớp trên của xã hội Việt Nam."

### Vì sao "Yêu sách"?

Cuộc "bay vào tâm bão" này của Nguyễn Tất Thành, theo các nhà viết tiểu sử lãnh tụ Hồ Chí Minh là do các diễn biến của chiến tranh thế giới lần thứ nhất dẫn đến hội nghị Hòa bình ở Versailles.

Wilfred Burchett viết trong *Cảm nhận về Hồ Chí Minh (Ho Chi Minh An Appreciation)*, xuất bản năm 1972: "Luôn cháy bỏng trong tâm trí Anh là làm sao giành lại độc lập cho quê hương xứ sở. Người Pháp mộ phu, bắt lính để có cu li và bia đỡ đạn trên chiến trường châu Âu thế chiến thứ nhất đã hun đúc thêm quyết tâm hành động của Hồ Chí Minh".

Cơ hội đầu tiên đã tới, khi các cường quốc thắng trận họp ở Versailles trong một Hội nghị lớn, sau khi Đức đại bại trong thế chiến thứ nhất. Hồ Chí Minh đã vội tới Paris sau khi thế chiến kết thúc để tiếp xúc ngay với những đồng hương Việt nào chia sẻ quan điểm của mình..."

Theo William Duiker: "Không lâu trước đó, Tổng thống Mỹ Woodrow Wilson đã cổ vũ khát vọng của người dân thuộc địa trên toàn thế giới bằng *Tuyên bố 14 điểm* nổi tiếng trong đó có luận điểm về quyền tự quyết cho mọi dân tộc". Sophie Quinn - Judge, David Andelman... cũng nhất trí với Duiker. Sophie Quinn - Judge cho rằng *Bản yêu sách của nhân dân An Nam* là một nỗ lực đồng thời và phối hợp với các đồng chí Triều Tiên thời đó của Hồ Chí Minh. Quinn - Judge viết: "Người trẻ tuổi họ Nguyễn xem ra đã lĩnh hội được nhiều ý tưởng của phong trào đấu tranh giành độc lập của Triều Tiên (*AOM, SPCE 364*, báo cáo của *Jean*, mùng 1 tháng Giêng

năm 1920). Hiệp hội dân tộc chủ nghĩa Triều Tiên ở Mỹ đã khởi động phong trào đòi độc lập của họ vào lúc Tổng thống Woodrow Wilson công bố 14 luận điểm vào tháng Giêng 1918. Kiến nghị đòi Nhật Bản trao trả độc lập cho Triều Tiên đã được đệ lên hôm 12-5-1919, non một tháng trước khi bản yêu sách của Việt Nam được công bố..."

Đi xa hơn Sophie Quinn - Judge, William Duiker, Lady Borton dẫn theo hướng tư duy *Yêu sách của nhân dân An Nam* đến từ hơi thở cuộc đấu tranh của "thuộc địa trong lòng nước Mỹ", cho rằng ý định thảo *Yêu sách của nhân dân An Nam* có thể đã manh nha từ năm 1913. Trong *Hồ Chí Minh - một hành trình (Ho Chi Minh A journey)*, Lady đưa ra một "hàng xóm" của Nguyễn Tất Thành tại khách sạn Parker House, Boston, nơi anh Thành từng là thợ làm bánh. Đó là Monroe Trotter, một người Mỹ da màu, người biên tập và xuất bản tờ *The (Boston) Guardian*, tờ báo có quan điểm chống phân biệt chủng tộc mạnh mẽ.

Dù chưa tìm được sử liệu chứng minh cụ thể, nhưng Lady Borton cho rằng năm 1913, vì Hồ Chí Minh từng tham dự nhiều cuộc biểu dương lực lượng chính trị của các lực lượng dân chủ và hòa bình, Người hẳn có tham gia các diễn đàn mà Trotter từng tổ chức để lấy ý kiến cho một lá đơn gửi lên Tổng thống Mỹ Wilson. Lady viết: "Cuộc gặp của đoàn đại biểu người Mỹ gốc Phi hẳn là một yếu tố thúc đẩy Hồ Chí Minh nỗ lực bày tỏ một kiến nghị tới Trưởng các đoàn đại biểu tham dự Hòa đàm Versailles, tháng 6-1919".

Lady Borton chỉ ra sự không nhất quán của Tổng thống Wilson khi giải quyết vấn đề "thuộc địa trong lòng đế quốc Mỹ". Dù sự ủng hộ của cả người da màu đã đưa ông lên chức tổng thống, Wilson đã tìm cách đẩy những nhà chống phân biệt chủng tộc như Trotter ra khỏi chính trường. Năm 1919, khi Wilson từ chối cấp hộ chiếu cho

Trotter sang Paris, cách mà Trotter dùng để sang Pháp gợi nhớ một Nguyễn Tất Thành. Trotter đã xin làm chân gọt khoai tây trên tàu Mỹ Yarmouth, rồi bỏ việc khi tàu đáp vào cảng Pháp. Tới Paris, Trotter đã tham gia hội nghị Liên Phi với các đại biểu đến từ 15 nước châu Phi. Hẳn vì trong lưu trữ của mật thám Pháp chứa đầy những chi tiết về mối liên hệ của Nguyễn Ái Quốc với những đồng sự châu Phi tại thủ đô nước Pháp, Lady cho rằng "Hồ Chí Minh hẳn đã gặp Trotter ở Paris".

### Moxio Nguyễn - Người yêu nước

Các nguồn tư liệu cho hay chính Nguyễn Tất Thành - vừa trở thành Nguyễn Ái Quốc - đã lang thang trong các hành lang của Cung điện Versailles, trình trọng trình bày kiến nghị 8 điểm này với các đoàn đại biểu của các cường quốc dự hòa hội Versailles. Để văn bản này phổ cập hơn, Nguyễn Ái Quốc còn xoay xở để công bố nó trên tờ *L'Humanité*. Nguyễn cũng tranh thủ được sự giúp đỡ của Tổng công đoàn Lao động Pháp để in ra 6.000 bản và phân phát trên các đường phố Paris.

Theo William Duiker bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* đã gây bàng hoàng trong chính giới Paris. Ngày 23-6-1919, tổng thống Pháp viết thư cho Albert Sarraut, lúc đó vừa về đến Paris sau nhiệm kỳ Toàn quyền ở Đông Dương, lưu ý rằng tổng thống đã nhận được bản yêu sách 8 điểm và yêu cầu Sarraut điều tra nội vụ, đồng thời tìm hiểu thân thế của tác giả. Vào tháng 8 năm, đó thống sứ Bắc kỳ đánh dây thép thông báo cho Paris rằng "Bản kiến nghị đang được lưu truyền trên đường phố Hà Nội và bản luận trên báo chí ở tại".

Các tác giả sách về lãnh tụ Hồ Chí Minh hầu như đều đồng thuận ở một điểm, Nguyễn Ái Quốc xuất hiện tạo một bước ngoặt trong nhận thức của cả hai phía của cuộc chiến chống chủ nghĩa thực dân, Wilfred Burchett

thuật lại cảm tưởng của một nhân chứng thời Hòa hội Versailles, sau trở thành nhà cách mạng Bùi Lâm: "Năm 1919 quả là có nhiều sự kiện không thể nào quên. Tháng 6 năm ấy các nước đế quốc họp ở Hội nghị Versailles để chia sẻ thị trường thuộc địa giữa chúng với nhau. Đột nhiên, bọn chúng bị thách thức bởi kiến nghị đòi quyền tự quyết cho Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc (biệt hiệu của Hồ Chí Minh lúc đó) đề xuất. Người Pháp gọi đó là một quả bom. Chúng tôi gọi đó là một tiếng sét. Đó quả là sét đánh giữa mùa xuân, làm tan sương mù bao quanh chúng tôi, làm những hạt giống nằm sâu trong trái tim yêu nước của chúng tôi đâm chồi nảy lộc..."

Hồi đó, mỗi khi người Việt chúng tôi gặp nhau, chúng tôi lại có dịp nói về độc lập, về quyền tự quyết, và về Nguyễn Ái Quốc. Cái tên Nguyễn Ái Quốc lúc đó có sức cuốn hút diệu kỳ. Khi thốt lên "Nguyễn Ái Quốc", chúng tôi cảm thấy mình như vừa lập một kỳ công, như vừa được khích lệ vô cùng".

### Cây muốn lặng - gió chẳng dừng

Sách *Một nền hòa bình mong manh: Versailles năm 1919 và sự trả giá của chúng ta hôm nay* (A Shattered Peace: Versailles 1919 and the Price We Pay Today, xuất bản 2009) suy ngẫm trong "tiếng bom Versailles" của chiến sĩ hòa bình Nguyễn Ái Quốc. Tác giả David Andelman đồng ý với nguyên nhân sự thiếu nhất quán của chính quyền Wilson trong nhìn nhận các nỗ lực phi thuộc địa, đó là chính nước Mỹ lúc đó cũng khó từ bỏ các lợi ích thuộc địa, mà William Duiker, và đặc biệt

là Lady Borton từng chỉ ra.

David Andelman viết: "Nếu đoàn đại biểu Hoa Kỳ tại Hòa hội Versailles đồng ý chất vấn về tình trạng của các thuộc địa của Pháp, một cái hộp Pandora nguy hại khổng lồ sẽ bị



mở ra, và những thế thức ngoại giao (giữa Pháp và Mỹ) sẽ bị vi phạm, vì chính mình phải tự soi mình trước đã. Rồi sẽ chỉ dẫn đến ném đá lẫn nhau... Vì người Mỹ còn đang sở hữu (thuộc địa) từ Phillipines đến các đảo trên biển Caribe".

Cùng một hướng tư duy với Virginia Morris, viết trong bài *Chính phủ Cụ Hồ là độc đáo* (Uncle Hos revolutionary govt was unique): "Dù Hồ Chí Minh khi còn trẻ muốn sử dụng tài ngoại giao để giành tự do cho Việt Nam, trên thực tế ông đã hiểu rằng các biện pháp quyết liệt hơn sẽ phải cần tới", David Andelman viết tiếp: "Tình hình dân dần diễn ra theo hướng gieo vào Quốc một loạt những luận chứng xác nhận rằng cuộc đấu tranh (bất bạo động) của anh vì độc lập và

quyền tự quyết (dân tộc) cần phải được tiến hành bằng các phương thức khác. Hướng tư duy này của Nguyễn Ái Quốc hẳn đã được chia tách dọc theo cả về tư tưởng lẫn thực tiễn. Về mặt thực tiễn, Quốc không thể đạt tới một kết quả nào trong nỗ lực tranh thủ phái đoàn Mỹ, hay bất kỳ một phái đoàn nào khác tham gia hội nghị Hòa bình này, quán triệt yêu sách về quyền tự quyết dân tộc cho quê hương của Nguyễn Ái Quốc đặt ra. Vào lúc các lãnh đạo (cuồng quốc) phân tán sau khi Hiệp ước Versailles cuối tháng 6, Quốc nhận thấy các cơ hội của anh cũng biến đi. Cần đến một xa lộ khác - nơi hệ tư tưởng sẽ cung cấp giải pháp".

Nếu các nhà đàm phán hòa bình ở Paris (Hội nghị Versailles) nhận thức được khát vọng (hòa bình, độc lập) của Nguyễn Ái Quốc, họ sẽ buông các dân tộc ấy (Việt Nam, Lào, Campuchia) ra, (tạo điều kiện) cho các dân tộc này đi vào một đường hướng cho phép họ tự quyết định (vận mệnh của mình), Nguyễn Ái Quốc

có thể không bao giờ trở thành Hồ Chí Minh (Người thiết kế ra thế trận "chiến tranh toàn dân" - mà theo Virginia Morris hiện "vẫn là thách thức chưa thể hóa giải", báo *Việt Nam News*, tiếng Anh, số ra 19-5-2015), cho phép một nước nhỏ đối đầu thành công với một siêu cường, và (dòng chảy) lịch sử của thế kỷ vừa qua của Đông Nam Á sẽ khác đi".

Theo sách báo phương Tây về kỷ nguyên Việt Nam (Vietnam era), tiếng vọng xuyên thế kỷ của "tiếng bom" từ thành Versailles vẫn là hồi chuông cảnh tỉnh hôm nay, dành cho những thế lực bị ù tai bởi tham vọng nước lớn, đang bất chấp nguyện vọng hòa bình, độc lập của các dân tộc nhỏ hơn. ■

Lê Đỗ Huy (Tổng hợp)